

Số: 25/2024/QĐST-LĐ

Quận 7, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2024/LĐST ngày 03 tháng 7 năm 2024 về việc “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1992; địa chỉ: Số C đường C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đoàn Nguyễn Hải L, sinh năm 2000; địa chỉ: Số E đường L, Phường A, quận G, Tp., là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 21/8/2024 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

1/- Bà Đào Thị Mỹ T, sinh năm 1983, là Luật sư thuộc Công ty L1; địa chỉ: Lầu A, Số B đường L, Phường V, Quận C, Tp..

2/- Ông Lê Hoàng T1, sinh năm 1983, là Luật sư thuộc Công ty L1; địa chỉ: Lầu A, số B đường L, phường V, Quận C, Tp..

Bị đơn: Công ty A; địa chỉ: Số A Đường số A, Khu phố B, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Ché Hoàng D, sinh năm 1997 hoặc bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 2001; cùng địa chỉ: Số B đường P, Phường A, quận G,

Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền do ông **D** nộp Tòa án ngày 04/9/2024).

[2] Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Các bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động từ ngày 04/9/2024; **Công ty A** đồng ý thanh toán cho ông **Phan Thanh H** số tiền 343.700.000 (ba trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm nghìn) đồng, gồm các khoản tiền cụ thể như sau:

1.1. Công ty trả thêm cho ông **Phan Thanh H** số tiền bằng 02 tháng tiền lương theo Hợp đồng lao động là: $(02 \text{ tháng} \times 32.725.000 \text{ đồng}) = 65.450.000$ (sáu mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

1.2. Số tiền lương trong những ngày không được làm việc tính từ ngày 19/3/2024 đến ngày 04/9/2024 là: $(1.258.653 \text{ đồng/ngày} \times 05 \text{ tháng} \times 12 \text{ ngày}) = 178.723.846$ (một trăm bảy mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn, tám trăm bốn mươi sáu) đồng.

1.3. Tiền lương Công ty giữ lại chưa thanh toán cho ông **H** (30% lương theo thỏa thuận là 12.080.000 đồng/ tháng) từ tháng 09/2023 đến tháng 02/2024 là: $(12.080.000 \text{ đồng} \times 06 \text{ tháng}) = 72.480.000$ (bảy mươi hai triệu, bốn trăm tám mươi nghìn) đồng.

1.4. Tiền lương 07 (bảy) ngày phép năm 2024 chưa sử dụng: $1.258.653 \text{ đồng/ngày} \times 07 \text{ ngày} = 8.810.571$ (tám triệu, tám trăm mười nghìn, năm trăm bảy mươi một) đồng.

1.5. **Công ty A** thanh toán cho ông **Phan Thanh H** các khoản chênh lệch trích nộp gồm: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp số tiền 18.235.583 (mười tám triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn, năm trăm tám mươi ba) đồng (theo thỏa thuận)

1.6. Ông **Phan Thanh H** có trách nhiệm nộp các khoản thuế, các khoản bảo hiểm (xã hội, y tế, thất nghiệp) cho cơ quan Thuế, cơ quan Bảo hiểm xã hội mà ông (người lao động) có nghĩa vụ phải nộp từ ngày 19/3/2024 đến ngày 04/9/2024.

1.7. **Công ty A** có trách nhiệm nộp các khoản bảo hiểm (xã hội, y tế, thất nghiệp) cho cơ quan Bảo hiểm xã hội mà Công ty (người sử dụng lao động) có nghĩa vụ phải nộp từ ngày 19/3/2024 đến ngày 04/9/2024 và thực hiện chốt sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động (ông **Phan Thanh H**).

2. Về cách thức thanh toán như sau: **Công ty A** thanh toán cho ông **Phan Thanh H** số tiền 343.700.000 đồng (ba trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm nghìn đồng) làm 2 lần; cụ thể như sau:

- Lần 1: Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 thanh toán 171.850.000 (một trăm bảy mươi một triệu, tám trăm năm mươi nghìn) đồng

- Lần 2: Chậm nhất đến ngày 15/10/2024 thanh toán 171.850.000 (một trăm

bảy mươi một triệu, tám trăm năm mươi nghìn) đồng

Trường hợp Công ty A vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào như đã thỏa thuận nêu trên, thì ông Phan Thanh H có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Công ty A thanh toán toàn bộ số tiền còn lại phải thanh toán trên.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về án phí sơ thẩm: Án phí hòa giải thành 5.015.550 (năm triệu, không trăm mười lăm ngàn, năm trăm năm mươi) đồng. Mỗi bên phải chịu án phí 2.507.775 (hai triệu, năm trăm lẻ bảy ngàn, bảy trăm bảy mươi lăm) đồng. Ông Phan Thanh H thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quy ết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Công ty A phải chịu án phí sơ thẩm là 2.507.775 (hai triệu, năm trăm lẻ bảy ngàn, bảy trăm bảy mươi lăm) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi năm 2014.

[4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, (Vy).

THẨM PHÁN

Lê Thuần Phong